Phần trắc nghiệm

Lesson 1.

Câu 1: Chuyển số 23 từ hệ thập phân sang hệ nhị phân:

A. 10111

B. 10011

C. 11011

D. 11001

Câu 2: Đâu không phải là một ngôn ngữ lập trình?

A. Python

B. Unicode

C. JavaScript

D. Ruby

\*\*\*\*\*\*Câu 3: Để máy tính có thể hiểu và thực hiện ngôn ngữ lập trình bậc cao, máy tính đã sử dụng một chương trình chuyên dụng được gọi là?

A. Chương trình dịch

B. Chương trình bậc cao

C. Chương trình Python

D. Chương trình ngôn ngữ máy

Lesson 2:

Câu 4: Đâu là câu lệnh gán không hợp lệ?

A. a, b, c = 1, 2, 3

B. false = True

C. class = “6A1”

D. str = “a” \* 5

Câu 5: Từ nào dưới đây có thể được sử dụng để đặt tên biến?

A. if

B. True

C. and

D. are

\*\*\*\*\*\*\*Câu 6: Đâu **không phải** là quy tắc đặt tên biến trong Python

A. Chỉ gồm các chữ cái tiếng Anh, các chữ số từ 0 đến 9 và ký tự gạch dưới \_

B. Không được đặt trùng với từ khóa và không bắt đầu bằng số

C. Tên biến cần có ý nghĩa nhất định

D. Phân biệt chữ hoa và chữ thường

Lesson 3:

Câu 7: Đâu là câu lệnh nhập một số nguyên từ bàn phím?

A. a = input(“Nhập vào một số nguyên: ”)

B. songuyen = “Nhập vào một số nguyên bất kì: ”

C. str = int(input(“Nhập vào một số: ”))

D. int x = input(“Nhap vao mot so nguyen”)

\*\*\*\*Câu 8: Cho đoạn chương trình

x = "123"

y = int(x)

sum = y + 10.5

print(type(sum))

Kiểu dữ liệu của biến sum sau khi thực hiện chương trình là:

A. int

B. float

C. string

D. class

Câu 9: Cho đoạn chương trình:

a, b = 2, 5

x = a\*\*2 + b//2

Sau chương trình trên, giá trị của biến x là:

A. 11

B. 8

C. 11.5

D. 8.5

E. Tất cả đều sai (x có giá trị là 6)

Lesson 4:

Câu 10: Điền vào chỗ trống

TRUE \_\_\_ FALSE = FALSE

A. and

B. or

D. not

D. Tất cả đều đúng

Câu 11: Cho đoạn chương trình:

a, b, c = 5, 8, 2

y = a < 5 and c >= 4

z = 12 < b or not y

x = not z

Sau chương trình trên, giá trị của biến x là:

A. True

B. False

C. Boolean

D. Chương trình lỗi

Câu 12: Đâu là cấu trúc lệnh if trong Python?

A. if <Điều kiện>

<Khối lệnh>

else

<Khối lệnh>

B. if <Điều kiện>:

<Khối lệnh>

C. if <Điều kiện>: <Khối lệnh> else: <Khối lệnh>

D. if <Điều kiện>:

then:

<Khối lệnh>

else:

<Khối lệnh>

Câu 13: Trong quy tắc vẽ sơ đồ khối, ký hiệu:

thể hiện ý nghĩa gì?

A. Thể hiện thao tác so sánh

B. Thể hiện các phép tính toán

C. Thể hiện thao tác nhập/xuất

D. Không nằm trong quy tắc vẽ sơ đồ khối

Câu 15: Cho đoạn chương trình:

a, b, c = 6, 2, 9

m = a > 3 and b > c

n = 3 < b + c or m

if not n:

x = a

else:

x = b

Sau chương trình trên, giá trị của biến x là:

A. 6

B. 2

C. True

D. Chương trình lỗi

Câu 16: Đâu là các kí hiệu so sánh trong Python. Chọn đáp án sai.

A. >, >=

B. <, <=, !=

C. ==, !=

D. >, <, =

Câu 17: Điền vào chỗ trống

a = float(intput(“a = ”))

b = float(intput(“b = ”))

c = float(intput(“c = ”))

if \_\_\_\_\_\_\_

print(“Cả ba số đều là số dương”)

A. a > 0 not b > 0 not c > 0

B. a > 0 and b > 0 and c > 0

C. a > 0 or b > 0 or c > 0

D. Không có phương án đúng

Câu 17: Đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?

k = int(intput(“Nhập vào một số nguyên dương: ”))

if k <= 0:

print(“Bạn nhập sai rồi!”)

A. Kiểm tra số vừa nhập có đúng yêu cầu hay không.

B. Kiểm tra số vừa nhập có bé hơn 0 hay không

C. Kiểm tra số vừa nhập có phải là số âm hay không

D. Kiểm tra số vừa nhập có phải là số chẵn hay không

Câu 18: Năm nhuận là năm chia hết cho 400 hoặc n chia hết cho 4 đồng thời không chia hết cho 100. Biểu thức biểu diễn kiểm tra năm nhuận là:

A. n % 4 == 100 or ( n % 4 == 0 and n % 100 == 0)

B. n % 4 == 100 or n % 4 == 0 and n % 100 != 0

C. n % 4 != 100 or ( n % 4 == 0 and n % 100 != 0)

D. n % 4 == 100 or ( n % 4 == 0 and n % 100 != 0)

Câu 19: Cho đoạn chương trình:

x, y, z = 10, 5, 7

if x > y and y < z or z > x:

print("Condition 1")

elif (x % y == 0 or y % z == 0) and z % x != 0:

print("Condition 2")

else:

print("Condition 3")

Sau chương trình trên, kết quả in lên màn hình là gì?

A. Condition 1

B. Condition 2

C. Condition 3

D. Chương trình lỗi

Câu 20: Cho đoạn chương trình:

x, y, z = 10, 5, 7

if x > y:

if y > z:

result = "A"

elif x > z:

result = "B"

else:

result = "C"

else:

if x > z:

result = "D"

elif y > z:

result = "E"

else:

result = "F"

if x % 3 == 0:

result += "1"

elif y % 3 == 0:

result += "2"

else:

result += "3"

print(result)

Sau chương trình trên, kết quả in lên màn hình là gì?

A. "A1"

B. "F1"

C. "B3"

D. "D2"